

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VINH HƯNG
TỈNH LONG AN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 18/2025/DS-ST

Ngày: 28-5-2025

V/v “Tranh chấp về hụi và tranh chấp
về hợp đồng vay tài sản”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VINH HƯNG, TỈNH LONG AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị The

Các Hội thẩm nhân dân:

+ Ông Danh Văn Hoàng

+ Bà Lê Thị Linh Phụng

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Trọng Tâm - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Vinh Hưng, tỉnh Long An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vinh Hưng tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kiều - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 5 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Vinh Hưng, tỉnh Long An xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 34/2025/TLST-DS02/4/2025 về “Tranh chấp về hụi và tranh chấp hợp đồng vay tài sản RGEFIELD “QHPL” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 23/2025/QĐXXST-DS ngày 08/5/2025, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà Trần Thị C, sinh năm 1953. Địa chỉ: Ấp B, xã V, huyện V, tỉnh Long An. (Có mặt)

- Bị đơn: Bà Lê Thị Mỹ N, sinh năm 1989. Địa chỉ: Ấp B, xã V, huyện V, tỉnh Long An. (Có mặt)

- Người làm chứng: Bà Đào Thị Kim N1, sinh năm 1970. Địa chỉ: Ấp B, xã T, huyện V, tỉnh Long An. (Có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Theo đơn khởi kiện ngày 31/3/2025 và những lời khai trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn bà Trần Thị C trình bày:

Vào ngày 25/5/2023 (âm lịch), bà có mở dây hụi tháng 1.000.000 đồng do bà làm chủ thảo, 01 tháng khui 01 lần, bắt đầu khui từ ngày 25/5/2023 (âm lịch),

gồm 20 thành viên, ngày 25/12/2024 (âm lịch) mãn hội, bà Lê Thị Mỹ N tham gia 01 phần, bà có giao danh sách hội cho bà N, bà N hốt hội ở kỳ thứ 3 tức ngày 25/7/2023 (âm lịch), bà N bỏ số tiền 320.000 đồng, sau khi trừ tiền chủ thảo và một phần nợ trước đó nên bà N hốt được số tiền 12.600.000 đồng. Sau khi hốt hội bà N có nghĩa vụ đóng lại hội chết 17 lần với số tiền 17.000.000 đồng, nhưng cho đến nay bà N chưa đóng lại cho bà khoản tiền nào nên bà N còn thiếu bà số tiền hội chết 17.000.000 đồng không trả mặc dù bà yêu cầu nhiều lần.

Vào ngày 23/8/2023 (âm lịch) bà Lê Thị Mỹ N vay của bà 1.000.000 đồng, giữa bà và bà N thỏa thuận trả góp mỗi ngày 50.000 đồng, góp 22 ngày thành tiền 1.100.000 đồng. Sau đó, bà N góp được 7 ngày với số tiền 350.000 đồng, còn lại 650.000 đồng gốc bà N chưa trả cho bà.

Bà Trần Thị C khởi kiện yêu cầu bà Lê Thị Mỹ N trả cho bà 17.000.000 đồng tiền hội và 650.000 đồng tiền vay. Bà C không yêu cầu tiền lãi.

Tại phiên tòa, bà Trần Thị C giữ nguyên yêu cầu khởi kiện, yêu cầu bà Lê Thị Mỹ N trả cho bà 17.000.000 đồng tiền hội và 650.000 đồng tiền vay, không yêu cầu tiền lãi.

- Bị đơn bà Lê Thị Mỹ N trình bày:

Về tiền hội: Bà thống nhất lời trình bày của bà Trần Thị C về việc bà có tham gia dây hội tháng 1.000.000 đồng do bà C làm chủ thảo, bắt đầu khai từ ngày 25/5/2023 (âm lịch), gồm 20 thành viên, ngày 25/12/2024 âm lịch mãn hội, bà hốt hội ở kỳ thứ 3 tức ngày 25/7/2023 (âm lịch), hốt được số tiền 12.600.000 đồng. Nhưng sau khi hốt hội bà đã đóng hội chết đầy đủ cho bà C nên bà không còn thiếu tiền hội bà C nữa.

Về tiền vay: Bà không có vay bà C 1.000.000 đồng như bà C trình bày. Nhưng bà có vay bà C 5.000.000 đồng, không nhớ thời gian vay cụ thể, chỉ nhớ khoảng tháng 10-11/2023 (âm lịch), thỏa thuận mỗi ngày bà góp 250.000 đồng, góp trong 24 ngày với tổng số tiền 6.000.000 đồng, sau đó bà góp được 05 ngày với số tiền 1.250.000 đồng nên còn số tiền 4.750.000 đồng (tiền gốc 3.750.000 đồng).

Trước yêu cầu khởi kiện của bà Trần Thị C, bà không đồng ý trả tiền hội cho bà C, chỉ đồng ý trả cho bà C số tiền 3.750.000 đồng tiền vay.

Tại phiên tòa, bà Lê Thị Mỹ N giữ nguyên ý kiến, bà không đồng ý trả tiền hội cho bà C, chỉ đồng ý trả cho bà C số tiền 3.750.000 đồng tiền vay.

Người làm chứng bà Đào Thị Kim N1 trình bày: Bà cũng là thành viên tham gia hội do bà Trần Thị C làm chủ thảo, bà tham gia dây hội tháng 1.000.000 đồng khai cùng ngày 25/5/2023 (âm lịch) với dây hội tháng 1.000.000 đồng bà Lê Thị Mỹ N tham gia. Kỳ khai hội thứ 3 bà đến nhà bà C bỏ thăm hốt hội thì gặp bà N bỏ hội và trúng hội. Sau đó, bà C có gặp bà và có nói về việc bà N không đóng hội chết cho bà C, ngoài ra bà không biết gì thêm.

Ý kiến của Viện kiểm sát:

Về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và việc chấp hành pháp luật của các đương sự: Tất cả đều tuân theo pháp luật tố tụng.

Về việc giải quyết vụ án:

Về yêu cầu trả nợ hội số tiền 17.000.000 đồng:

Bà C và bà N thống nhất vào ngày 25/5/2023 (âm lịch) bà C có mở 01 dây hội tháng 1.000.000 đồng, bắt đầu khai vào ngày 25/5/2023 (âm lịch), gồm 20 phần, một tháng khai 01 lần, bà N tham gia 01 phần, tên trong danh sách hội là “Nhưng”. Bà N hót hội ở kỳ thứ 3 (ngày 25/7/2023 âm lịch) với số tiền 12.600.000 đồng. Như vậy có sự việc tổ chức, tham gia hội giữa bà C và bà N.

Nhận thấy, phương thức tổ chức, tham gia hội giữa bà C và bà N là do quen biết và tin tưởng nhau nên khi đóng hội và giao tiền hót hội thì không ký nhận và làm biên nhận. Theo trình bày của bà C thì bà N đã hót hội ở kỳ thứ 3, từ kỳ thứ 4 bà N phải đóng hội chết đến mãn hội (ngày 25/12/2024 âm lịch) là 17 lần nhưng bà N không thực hiện nghĩa vụ đóng hội, bà N cho rằng đã đóng hội chết đầy đủ nhưng bà N không có tài liệu, chứng cứ để chứng minh việc bà N đã đóng 17 lần hội chết nên yêu cầu của bà C là có căn cứ.

Về yêu cầu trả nợ vay số tiền 650.000 đồng: Bà C cho rằng giữa bà và bà N có thỏa thuận miệng về việc cho bà N vay 1.000.000 đồng, bà N đã trả góp được 350.000 đồng, còn nợ lại 650.000 đồng chưa trả nhưng bà N không thừa nhận có việc thỏa thuận trên và bà C không cung cấp được tài liệu, chứng cứ thể hiện có việc cho bà N vay tiền. Do đó, không có đủ căn cứ xác định có việc cho vay tiền nên yêu cầu của bà C là không có cơ sở chấp nhận.

Bà N trình bày bà có vay bà C số tiền 5.000.000 đồng, bà đã trả góp được 1.250.000 đồng, còn nợ lại số tiền 3.750.000 đồng và xin được trả dần. Xét thấy đây chỉ là lời trình bày của bà N, bà C không thừa nhận về việc có cho vay và không có yêu cầu khởi kiện về số tiền này nên đề nghị không đề cập xem xét.

Về tiền lãi: Bà C không yêu cầu nên đề nghị không xem xét.

Từ phân tích trên căn cứ Điều 26; Điểm a Khoản 1 Điều 35; Điểm a Khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự; các Điều 463, 466, 468, 470, 471 của Bộ luật Dân sự; Nghị định 19/2019/NĐ-CP ngày 19/02/2019 của Chính phủ quy định về họ, hội, biểu, phường đề nghị: Chấp nhận một phần yêu cầu của bà Trần Thị C về tranh chấp hội, hợp đồng vay tài sản với bà Lê Thị Mỹ N.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Thẩm quyền giải quyết vụ án: Xác định quan hệ pháp luật trong vụ án là tranh chấp về hội, tranh chấp hợp đồng vay tài sản, bị đơn bà Lê Thị Mỹ N có nơi cư trú tại Ấp B, xã V, huyện V, tỉnh Long An nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Hưng theo quy định tại khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung khởi kiện:

[2.1] Đối với tranh chấp hội:

[2.1.1] Bà Trần Thị C và bà Lê Thị Mỹ N thừa nhận bà N có tham gia đây hội tháng 1.000.000 đồng do bà C làm chủ thảo, bắt đầu khai từ ngày 25/5/2023 (âm lịch), gồm 20 thành viên, ngày 25/12/2024 (âm lịch) mãn hội, bà N tham gia 01 phần, bà N hót hội ở kỳ thứ 3 tức ngày 25/7/2023 (âm lịch), bà N hót được số tiền 12.600.000 đồng, bà N phải đóng 17 kỳ hội chết với số tiền 17.000.000 đồng. Khi tham gia hội việc đóng hội sống, giao hội khi trúng hội, đóng hội chết chỉ có bà C và bà N biết với nhau mà các thành viên khác không biết. Đây là sự việc được các đương sự thừa nhận nên thuộc trường hợp không cần chứng minh theo quy định tại Điều 92 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2.1.2] Bà C cho rằng sau khi hót hội bà N không thực hiện việc đóng hội chết 17 kỳ với số tiền 17.000.000 đồng. Còn bà N cho rằng đóng hội chết đầy đủ. Thấy rằng, bà N thừa nhận nghĩa vụ của bà phải đóng hội chết cho bà C 17 kỳ với số tiền 17.000.000 đồng, tuy nhiên bà trình bày đã đóng hội chết đầy đủ cho bà C nhưng bà C không thừa nhận. Bà N không đưa ra chứng cứ chứng minh đã đóng hội chết cho bà C nên bà C khởi kiện yêu cầu bà N trả 17 kỳ hội chết với số tiền 17.000.000 đồng là có căn cứ nên được chấp nhận.

[2.2] Đối với tranh chấp hợp đồng vay tài sản: Bà C cho rằng vào ngày 23/8/2023 (âm lịch) bà cho bà Lê Thị Mỹ N vay số tiền 1.000.000 đồng không viết biên nhận, giữa bà và bà N thỏa thuận trả góp mỗi ngày 50.000 đồng, góp 22 ngày thành tiền 1.100.000 đồng nhưng sau đó bà N góp được 7 ngày với số tiền 350.000 đồng, còn lại 650.000 đồng gốc bà N chưa trả cho bà. Còn bà Lê Thị Mỹ N cho rằng không có vay của bà C số tiền 1.000.000 đồng như bà C trình bày mà cho rằng khoảng tháng 10-11/2023 (âm lịch) vay bà C số tiền 5.000.000 đồng, thỏa thuận mỗi ngày bà góp 250.000 đồng, góp trong 24 ngày với tổng số tiền 6.000.000 đồng, sau đó bà góp được 05 ngày với số tiền 1.250.000 đồng nên còn số tiền 4.750.000 đồng (tiền gốc 3.750.000 đồng). Nên lời trình bày của bà C về việc bà N vay bà 1.000.000 đồng vào ngày 23/8/2023 (âm lịch) chỉ là trình bày của bà C không được bà N thừa nhận. Bà C không đưa ra chứng cứ chứng minh có việc bà N vay 1.000.000 đồng nên yêu cầu khởi kiện của bà C về việc yêu cầu bà N trả 650.000 đồng tiền vay là không có căn cứ nên không chấp nhận. Mặc dù, bà N có thừa nhận vay bà C số tiền 5.000.000 đồng nhưng vay vào tháng 10-11/2023 (âm lịch) là số tiền và thời gian khác so với lời trình bày của bà C, bà C không tranh chấp số tiền này nên không xem xét.

[2.3] Về tiền lãi: Bà Trần Thị C không yêu cầu tiền lãi nên không xem xét.

[2.4] Từ những lập luận trên có cơ sở chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của bà Trần Thị C về việc tranh chấp hội, không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Trần Thị C về việc tranh chấp hợp đồng vay tài sản, lời đề nghị của Viện kiểm sát là có căn cứ.

[3] Về án phí: Bà Lê Thị Mỹ N phải chịu án phí tính trên số tiền phải trả cho bà Trần Thị C ($17.000.000 \text{ đồng} \times 5\% = 850.000 \text{ đồng}$). Bà Trần Thị C phải chịu án phí 300.000 đồng theo quy định do không được chấp nhận yêu cầu khởi kiện về việc tranh chấp hợp đồng vay tài sản, tuy nhiên bà Trần Thị C có đơn xin miễn tiền tạm ứng án phí, án phí do thuộc trường hợp người cao tuổi nên bà C không phải chịu án phí.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 92, Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; Căn cứ Điều 357, 463, 466, 468, 470, 471 của Bộ luật Dân sự; Căn cứ Nghị định 19/2019/NĐ-CP ngày 19/02/2019 của Chính phủ quy định về hội, họ, biểu, phường; Căn cứ Điều 12, 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của bà Trần Thị C về việc tranh chấp về hội với bà Lê Thị Mỹ N.

Buộc bà Lê Thị Mỹ N có nghĩa vụ trả cho bà Trần Thị C số tiền 17.000.000 đồng (Mười bảy triệu đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 357, Điều 468 Bộ luật Dân sự.

2. Bác yêu cầu khởi kiện của bà Trần Thị C về việc tranh chấp hợp đồng vay tài sản với bà Lê Thị Mỹ N về việc yêu cầu bà N trả số tiền 650.000 đồng.

3. Về án phí: Buộc bà Lê Thị Mỹ N phải chịu 850.000 đồng (tám trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm sung ngân sách Nhà nước. Miễn tiền án phí cho bà Trần Thị C.

Báo cho đương sự có mặt được biết có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Long An;
- VKSND huyện Vĩnh Hưng;
- CCTHADS huyện Vĩnh Hưng;
- Các đương sự;
- Lưu: hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Thị The